

Bản án số: 26/2022/HS-ST
Ngày 07 tháng 4 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ánh Dương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Kiểm - Cán bộ nghỉ hưu tại xã An Dương, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

2. Bà Trần Thị Hải - Giáo viên Trường THCS Cao Xá, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Nam - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tân Yên.

- Đại diện VKSND huyện Tân Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ – Kiểm sát viên .

Trong ngày 07 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 19/2022/HSST ngày 10 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2022/HSST- QĐ ngày 28 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

* Họ và tên: Ngô Công T;

Tên gọi khác: không;

Giới tính: Nam

- Sinh ngày: 24 tháng 3 năm 2005

Trú tại: thôn X, xã H, huyện V, tỉnh B.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

- Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12;

- Họ tên cha: Ngô Quang T – sinh năm 1973;

- Họ tên mẹ: Nguyễn Thị M - sinh năm 1978;

- Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

- Vợ, con: chưa có.

- Tiền án, tiền sự: Chưa;

- Nhân thân: Ngô Công T bị Cơ quan điều tra Công an huyện Việt Yên Quyết định khởi tố bị can số 312/QĐ ngày 09/12/2021 về tội "Trộm cắp tài sản".

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/01/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo Ngô Công T:**

- Bà Nguyễn Thị Hòa- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Giang (Vắng mặt tại phiên tòa).

- Bà Lê Thị Ngọc L- Luật sư thuộc văn phòng luật sư Lê L và cộng sự - Đoàn luật sư tỉnh B (Có mặt tại phiên tòa).

*** Đại diện hợp pháp của bị cáo Ngô Công T:**

- Ông Ngô Quang T, sinh năm 1973 (Có mặt tại phiên tòa)

- Bà Nguyễn Thị M – sinh năm 1978 (Vắng mặt tại phiên tòa)

Đều trú tại: thôn X, xã H, huyện V, tỉnh B.

*** Đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị M:**

- Ông Ngô Quang T, sinh năm 1973 (Có mặt tại phiên tòa)

Trú tại: thôn X, xã H, huyện V, tỉnh B.

*** Đại diện Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã Hương Mai, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang** (Đại diện cho bị cáo Ngô Công T- Sinh ngày: 24 tháng 3 năm 2005): Ông Ngô Đăng T- Bí thư Đoàn TNCS xã H (Vắng mặt tại phiên tòa).

*** Bị hại:**

- Anh Nguyễn Anh T- sinh năm 2000 (Vắng mặt tại phiên tòa)

Trú tại: thôn Đ, xã C, huyện T, tỉnh B.

- Anh Vũ Minh T- sinh năm 1998 (Có mặt tại phiên tòa)

Trú tại thôn S, xã L, huyện T, tỉnh B.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Trần Văn H (tên khác Trần Văn H), sinh năm 1995 (Vắng mặt tại phiên tòa)

Trú tại thôn T, xã Q, huyện V, tỉnh B.

- Anh Nguyễn Văn L- sinh năm 1991 (Vắng mặt tại phiên tòa)

Trú tại thôn D, xã T, huyện V, tỉnh B.

- Anh Nguyễn Hữu V- sinh năm 1990 (Vắng mặt tại phiên tòa)

Trú tại thôn Đ, xã Q, huyện V, tỉnh B.

*** Người chứng kiến:**

- Anh Đoàn Cảnh T- sinh năm 1975 (Vắng mặt tại phiên tòa)

Trú tại Tổ dân phố H, thị trấn N, huyện V, tỉnh B.

*** Người làm chứng :**

- Anh Lê Đức T- sinh năm 2005 (Có mặt tại phiên tòa)

Trú tại thôn A, xã N, huyện T, tỉnh B.

- Anh Nguyễn Văn S- sinh năm 1985 (Vắng mặt tại phiên tòa)

Trú tại thôn A, xã T, huyện V, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu sài cá nhân nên Ngô Công T- sinh ngày 24/3/2005, trú tại thôn X, xã H, huyện V, tỉnh B có hẹn Nguyễn Anh T- sinh năm 2000 trú tại thôn Đ, xã C, huyện T, tỉnh B đến nhà văn hóa thôn K, xã N, huyện T, tỉnh B chơi mục đích để nhờ T vay tiền hộ. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 10/11/2021, anh T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda wave màu xanh biển kiểm soát 98B3-694.48 đến nhà văn hóa thôn K, xã N, huyện T gặp T1 như đã hẹn. Gặp T, T1 nhờ T vay hộ T1 10.000.000 đồng nhưng T không có tiền và không đồng ý vay hộ T1, T1 và T ngồi chơi một lúc thì T lấy máy tính xách tay để trong 01 chiếc túi màu đen đang cài ở giá xe mô tô phía trước xe ra chơi. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Lê Đức Trung- sinh năm 2005 trú tại thôn A, xã N, huyện T, tỉnh B gọi điện cho T, T nghe điện thoại xong đưa điện thoại cho T1 nói chuyện với Trung, qua điện thoại Trung bảo T1 và T xuống nhà Trung để đón Trung đi chơi, T1 nói với T, T đồng ý và T để máy tính vào trong túi xách cài ở giá phía trước xe mô tô. Do biết T không biết nhà của Trung nên T1 nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave màu xanh biển kiểm soát 98B3-694.48 và chiếc máy tính xách tay của T bằng hình thức mượn xe mô tô của T để đi đón Trung. T điều khiển xe mô tô chở T1 đi đón Trung, khi T và T1 đi đến đoạn cầu treo B thì Trung gọi điện thoại cho T, sau đó bảo T đưa điện thoại cho T gặp T1, qua điện thoại Trung tiếp tục bảo T1 đến đón Trung. Khoảng 14 giờ 15 phút, khi đi đến đầu thôn A, xã Ngọc Thiện, huyện Tân Yên, gần đến nhà Trung thì T1 bảo T cho T1 mượn xe để đón Trung, T tin tưởng T1 nên đã đồng ý giao xe mô tô cùng chiếc máy tính để trên giá xe mô tô cho T1. Khi mượn được xe, T1 không đi đến nhà Trung đón Trung mà T1 điều khiển xe mô tô đi đến đoạn ngã ba cây xăng xã Ngọc Vân thì T1 dừng xe lại kiểm tra cốp xe thấy bên trong cốp xe có 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 98B3-694.48, 01 chứng nhận bảo hiểm xe mô tô biển kiểm soát 98B3-694.48, 01 chứng minh thư nhân dân, 01 thẻ sinh viên đều mang tên Nguyễn Anh T. Kiểm tra xong, T1 điều khiển xe mô tô đi đến cửa hàng sửa chữa máy tính của anh Nguyễn Văn L- sinh năm 1991, trú tại thôn D, xã T, huyện V, tỉnh B bảo anh Lâm “anh sửa hộ em cái bàn phím rồi lát em quay lại lấy” do T1 muốn bán xe mô tô trước nên T1 để lại máy tính ở quán của anh Lâm khi nào có thời gian thì T1 sẽ quay lại lấy máy tính đi bán lấy tiền tiêu sài. Khoảng 17 giờ cùng ngày, T1 điều khiển xe mô tô đến quán sửa chữa, mua bán xe của anh Trần Văn H (tên khác Trần Văn H), sinh năm 1995 trú tại thôn T, xã Q, huyện V, tỉnh B bán xe cho anh Hoàng được 12.000.000 đồng, khi bán xe T1 đưa cho Hoàng giấy đăng ký xe mô tô và chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Anh T. Sau khi cầm tiền, T1 bắt xe ôm đến cửa hàng điện thoại không nhớ địa chỉ cụ thể mua một chiếc điện thoại Redmi màu xanh với giá 5.200.000 đồng, rồi đến nhà nghỉ Hoàng Mai, tại tổ dân phố Hoàng Mai 1, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang thuê phòng 103 ở tại đó, số tiền còn lại T1

tiêu sài cá nhân còn 2.000.000 đồng. (BL: 166, 170-171; 177; 178-179; 190-191; 196-197; 202; 207)

Không thấy T1 trả xe nên ngày 12/11/2021, anh Nguyễn Anh T làm đơn trình báo Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên về việc bị Ngô Công T lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Ngày 12/11/2021, thấy hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật Ngô Công T đã đến Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên đầu thú về hành vi lừa đảo chiếm đoạt xe của anh T và giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 2.000.000 đồng cùng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Remid màu xanh, số imei 1: 868117055859006, số imei 2: 868117055850914.

Cùng ngày 12/11/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Ngô Công T tại phòng 103, nhà nghỉ Hoàng Mai, tổ dân phố Hoàng Mai 1, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang kết quả thu giữ thu giữ tại giường ngủ của phòng 103 tại nhà nghỉ Hoàng Mai: 01 giấy phép lái xe hạng A1 thẻ số 240185021007 mang tên Nguyễn Anh T, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô xe máy số AA 20/2458598 của Nguyễn Anh T, 01 thẻ sinh viên 2018604361 mang tên Nguyễn Anh T.

Ngày 12/11/2021, sau khi anh Trần Văn H biết chiếc xe mình mua là tài sản do người khác phạm tội mà có nên anh Hoàng đã giao nộp cho Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu honda wave, màu xanh – đen – bạc, biển kiểm soát 98B3-694.48, 01 giấy đăng ký xe mô tô số 208795, mang tên Nguyễn Anh T đối với xe mô tô honda wave màu xanh, đen bạc có biển kiểm soát 98B3-694.48, 01 giấy chứng minh thư nhân dân số 122310709 mang tên Nguyễn Anh T, 01 giấy bán xe.

Cùng ngày 12/11/2021, anh Nguyễn Văn L đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 chiếc cặp màu đen, bên trong đựng 01 chiếc máy tính Laptop màu trắng bạc nhãn hiệu HP.

Ngày 15/11/2021, Cơ quan điều tra đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Yên định giá, xác định giá trị tài sản mà T1 chiếm đoạt của anh T.

Tại kết luận định giá tài sản số 78 ngày 18/11/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Yên kết luận:

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda – Wave, màu xanh ngọc, biển kiểm soát 98B3-694.48, xe cũ đã qua sử dụng trị giá 14.000.000 đồng (Mười bốn triệu đồng chẵn).

- 01 chiếc máy tính Laptop, nhãn hiệu HP, màu trắng, cũ đã qua sử dụng trị giá 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng chẵn).

- 01 chiếc túi xách màu đen có chữ Dell, cũ đã qua sử dụng trị giá 10.000 đồng (Mười nghìn đồng chẵn).

Tổng giá trị tài sản: 18.510.000 đồng (Mười tám triệu năm trăm mười nghìn đồng chẵn) (BL: 83).

Ngày 15/11/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Yên ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can đối với Ngô Công T về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, T1 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu honda wave, màu xanh- đen- bạc, biển kiểm soát 98B3-694.48, 01 giấy đăng ký xe mô tô số 208795, 01 giấy chứng minh thư nhân dân số 122310709; 01 giấy phép lái xe hạng A1 thẻ số 240185021007 , 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô xe máy số AA 20/2458598; 01 thẻ sinh viên 2018604361 đều mang tên Nguyễn Anh T; 01 chiếc cặp màu đen bên trong đựng 01 chiếc máy tính Laptop màu trắng, bạc nhãn hiệu HP. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác định đây là tài sản của Nguyễn Anh T nên ngày 06/01/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên đã trả lại những tài sản, giấy tờ trên cho Nguyễn Anh T. Đến nay anh T không có yêu cầu đề nghị gì về việc bồi thường thiệt hại.

Đối với anh Trần Văn H khi mua xe mô tô của T1 không biết là tài sản do T1 phạm tội mà có nên anh Hoàng không vi phạm pháp luật. Đến nay anh Hoàng yêu cầu T1 trả lại cho anh Hoàng số tiền 12.000.000 đồng.

Đối với anh Nguyễn Văn L khi nhận sửa chữa máy tính laptop do T1 mang đến, anh Lâm không biết đây là tài sản do T1 phạm tội mà có nên không vi phạm pháp luật. Đến nay, anh Lâm không có yêu cầu đề nghị gì về việc bồi thường.

Đối với Lê Đức Trung nhờ T1 đến đón nhưng anh Trung không biết và không được T1 nói cho biết việc T1 chiếm đoạt tài sản của anh T nên anh Trung không vi phạm pháp luật.

Đối với số tiền 2.000.000 đồng và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Remid màu xanh, số imei 1: 868117055859006, số imei 2: 868117055850914 quá trình điều tra xác định đây là tiền, điện thoại T1 có được do phạm tội mà có.

Ngoài hành vi chiếm đoạt tài sản của anh T ra, trong quá trình điều tra vụ án T1 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú nhưng T1 đã đi khỏi địa phương và tiếp tục thực hiện 01 vụ "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" cụ thể như sau:

Khoảng hơn 17 giờ ngày 07/01/2022, Ngô Công T đang chơi game tại Cơ sở kinh doanh internet “Xuân Thủy” thuộc thôn Cầu Xi, xã Ngọc Châu, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang thì anh Vũ Minh T- sinh năm 1998 trú tại thôn S, xã L, huyện T, tỉnh B là bạn của T1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda wave màu đỏ, đen, bạc biển kiểm soát 98D1-339.05 đến quán internet “Xuân Thủy” chơi. Do hết tiền tiêu sài và biết Toàn có xe mô tô nên T1 nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô của anh Toàn để bán lấy tiền ăn tiêu. T1 bảo với anh Toàn cho T1 mượn xe mô tô đi đón và mua đồ ăn, anh Toàn đồng ý và giao chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave màu đỏ, đen, bạc biển kiểm soát 98D1-339.05 cùng chìa khóa xe cho T1. Do trước đó T1 đã hẹn với bạn nên T1 chưa đi bán xe ngay mà đi đón bạn trước nhưng do không đón được bạn nên T1 quay về quán internet “Xuân Thủy”, T1 không đưa chìa khóa xe cho anh Toàn mà nói với anh Toàn bạn chưa đến. Khoảng 23 giờ

cùng ngày, do không thấy bạn liên hệ lại nên T1 nói với anh Toàn là đi đón bạn và điều khiển xe mô tô về ngôi nhà bỏ hoang của anh Nguyễn Văn Sơn- sinh năm 1985 trú tại thôn Ải Quan, xã Trung Sơn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang (là cậu của T1). T1 ở nhà anh Sơn đến ngày 09/01/2022, T1 mang xe mô tô của anh Toàn đến quán sửa xe của anh Nguyễn Hữu V- sinh năm 1990 trú tại thôn Đ, xã Q, huyện V, tỉnh B bán chiếc xe trên cho anh Vũ được 700.000 đồng. Sau khi mua xe của T1, anh Vũ đã tháo rời các phụ tùng để lại, còn chiếc xe đã bán cho một người thu mua sắt vụn không quen biết. Đối với số tiền bán xe có được T1 đã ăn tiêu hết. (Bút lục 187; 200-201; 204; 208; 210)

Ngày 26/01/2022, anh Vũ Minh T đã đến Cơ quan điều tra Công an huyện T trình báo về việc bị T1 chiếm đoạt xe mô tô.

Ngày 25/02/2022, anh Nguyễn Hữu V đã giao nộp cho Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên: 02 bánh xe mô tô đã được tháo rời; 01 tay lái xe mô tô còn đèn, đồng hồ đã tháo rời, 01 cangk xe mô tô phía trước đã được tháo rời, 01 bộ yếm xe mô tô màu sơn đỏ đen đã được tháo rời; 01 yên xe mô tô màu đen, 01 bình xăng xe màu đen; 01 giấy cam kết không phải xe trộm cắp do T1 viết.

Ngày 26/01/2022, Cơ quan điều tra đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Yên định giá, xác định giá trị tài sản mà T1 chiếm đoạt của anh Toàn.

Tại kết luận định giá tài sản số 10 ngày 08/02/2022, của Cơ quan điều tra Công an huyện T kết luận:

“01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda – wave A, đỏ - đen – bạc, biển kiểm soát 98D1 – 339.05, xe cũ đã qua sử dụng trị giá 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng chẵn)”(BL: 87)

Đối với 02 bánh xe mô tô; 01 tay lái xe mô tô còn đèn, đồng hồ đã tháo rời, 01 cangk xe mô tô phía trước, 01 bộ yếm xe mô tô màu sơn đỏ đen; 01 yên xe mô tô màu đen, 01 bình xăng xe màu đen, quá trình điều tra xác định là phụ tùng xe mô tô biển kiểm soát 98D1-339.05 của anh Vũ Minh T nên ngày 26/02/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên có quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho anh Vũ Minh T. Đến nay, anh Toàn yêu cầu T1 bồi thường cho anh Toàn giá trị chiếc xe là 11.000.000 đồng.

Đối với anh Nguyễn Hữu V khi mua xe biển kiểm soát 98D1-339.05 anh Vũ không biết đây là tài sản do T1 phạm tội mà có nên anh Vũ không vi phạm pháp luật, đến nay anh Vũ không có yêu cầu gì về việc bồi thường thiệt hại.

Quá trình điều tra, Ngô Công T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 21/CT-VKS, ngày 10/3/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên truy tố Ngô Công T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 01 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính

chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Khoản 01 Điều 174; điểm s khoản 01, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 01 Điều 52; Điều 91; khoản 01, Điều 101 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô Công T từ 08 tháng đến 10 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/01/2022.

* Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584; Điều 585; Điều 589 Bộ luật dân sự.

Bị cáo phải trả cho anh Trần Văn H số tiền 12.000.000đồng. Trong đó trả cho Trần Văn H 2.000.000đồng là tiền bị cáo T1 bán xe cho Trần Văn H có được, bị cáo đã bị thu giữ. Bị cáo còn tiếp tục trả cho Trần Văn H 10.000.000đồng.

Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo Ngô Công T và anh Vũ Minh T về việc bị cáo Ngô Công T phải bồi thường số tiền 11.000.000 đồng cho anh Vũ Minh T.

* Áp dụng khoản 3 Điều 106 của BLTTHS:

Trả lại bị cáo Ngô Công T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Remid màu xanh, số imei 1: 868117055859006, số imei 2: 868117055850914 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

* *Người bào chữa cho bị cáo Ngô Công T là bà Nguyễn Thị Hòa có luận cứ bào chữa và bà Lê Thị Ngọc L có ý kiến phát biểu:* Về hành vi phạm tội, tội danh, điều khoản áp dụng đối với bị cáo là đúng, không tranh luận. Đề nghị HĐXX áp dụng điều luật như đại diện Viện kiểm sát, đề nghị xem xét bị cáo là người chưa thành niên, do nhận thức về xã hội, pháp luật có sự hạn chế, bồng bột nên phạm tội, đề nghị xử phạt mức thấp nhất của khung hình phạt khoản 01 Điều 174 BLHS và xử phạt bị cáo 06 tháng tù để có điều kiện cải tạo thành người tốt.

Bị cáo Ngô Công T nói lời sau cùng: Đề nghị giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Trong khoảng thời gian từ tháng 11/2021 đến tháng 01/2022, Ngô Công T đã thực hiện hai vụ "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" trên địa bàn huyện Tân Yên cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 10/11/2021, tại khu vực thôn A, xã N, huyện T, tỉnh B, Ngô Công T đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda – Wave, màu xanh, đen, bạc biển kiểm

soát 98B3-694.48 trị giá 14.000.000 đồng; 01 chiếc máy tính Laptop, nhãn hiệu HP, màu trắng, cũ đã qua sử dụng trị giá 4,500.000 đồng và 01 chiếc túi xách màu đen có chữ Dell, cũ đã qua sử dụng trị giá 10.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 18.510.000 đồng của anh Nguyễn Anh T.

Vụ thứ hai: Khoảng 17 giờ ngày 07/01/2022, tại thôn C, xã N, huyện T, tỉnh B, Ngô Công T đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda – wave A, đỏ - đen – bạc, biển kiểm soát 98D1 – 339.05, xe cũ đã qua sử dụng trị giá 12.000.000 đồng của anh Vũ Minh T.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với: Bản tự khai, Bản tường trình, Bản kiểm điểm và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Đơn trình báo và lời khai của anh Nguyễn Anh T, anh Vũ Minh T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của anh Nguyễn Anh T, anh Vũ Minh T, theo Kết luận định giá tài sản số 78 ngày 18/11/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tân Yên kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda – Wave, màu xanh ngọc, biển kiểm soát 98B3-694.48, xe cũ đã qua sử dụng trị giá 14.000.000 đồng; 01 chiếc máy tính Laptop, nhãn hiệu HP, màu trắng, cũ đã qua sử dụng trị giá 4.500.000 đồng; 01 chiếc túi xách màu đen có chữ Dell, cũ đã qua sử dụng trị giá 10.000 đồng. Kết luận định giá tài sản số 10 ngày 08/02/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tân Yên kết luận: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda – wave A, đỏ - đen – bạc, biển kiểm soát 98D1 – 339.05, xe cũ đã qua sử dụng trị giá 12.000.000 đồng. Như vậy, hành vi trên của bị cáo Ngô Công T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 01 Điều 174 Bộ luật hình sự. Bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên và kết luận của Kiểm sát viên truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến niềm tin và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do vậy hành vi của bị cáo cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này. Cần xử phạt tù với thời hạn nhất định đối với bị cáo để bị cáo biết tuân thủ pháp luật và có điều kiện tu dưỡng rèn luyện bản thân làm người có ích cho gia đình và xã hội như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát và một phần đề nghị của người bào chữa là có cơ sở.

[4] Xét nhân thân: Ngày 09/12/2021, bị Cơ quan điều tra Công an huyện Việt Yên khởi tố về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo có nhân thân xấu.

Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Bị cáo Ngô Công T phạm tội 02 lần nên thuộc điểm g khoản 01 Điều 52 BLHS.

Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Bị cáo Ngô Công T “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”. Bị cáo đầu thú. Bị hại Toàn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Nên bị cáo Ngô Công T được hưởng tình tiết giảm nhẹ thuộc điểm s khoản 01, khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Bị cáo Ngô Công T chưa thành niên, không có tài sản và không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 174 của BLHS.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 2 Điều 47; Điều 48 của BLHS; Điều 357; khoản 2 Điều 468, Điều 586; Điều 589 Bộ Luật Dân sự.

Sau khi bị cáo Ngô Công T bán xe mô tô nhãn hiệu Honda wave màu xanh biển kiểm soát 98B3-694.48 cho anh Trần Văn H được 12.000.000 đồng. Bị cáo T1 mua 01 chiếc điện thoại Redmi màu xanh với giá 5.200.000 đồng, số tiền còn lại bị cáo T1 tiêu sài cá nhân còn 2.000.000 đồng và bị thu giữ cần trả lại anh Hoàng. Buộc bị cáo Ngô Công T do ông Ngô Quang T, bà Nguyễn Thị M đại diện tiếp tục phải trả lại 10.000.000 đồng cho anh Trần Văn H (tên khác Trần Văn H).

Đối với 02 bánh xe mô tô; 01 tay lái xe mô tô còn đèn, đồng hồ đã tháo rời, 01 càng xe mô tô phía trước, 01 bộ yếm xe mô tô màu sơn đỏ đen; 01 yên xe mô tô màu đen, 01 bình xăng xe màu đen là phụ tùng xe mô tô biển kiểm soát 98D1-339.05 của anh Vũ Minh T. Ngày 26/02/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên có quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho anh Vũ Minh T. HĐXX công nhận sự thỏa thuận của bị cáo Ngô Công T, ông Ngô Quang T, bà Nguyễn Thị M (bà Mơ do ông T đại diện theo ủy quyền) và bị hại Vũ Minh T về việc bị cáo Ngô Công T do ông Ngô Quang T, bà Nguyễn Thị M đại diện phải bồi thường số tiền 11.000.000 đồng cho anh Vũ Minh T. Giữa các bên không có tranh chấp gì khác nên không đặt ra xem xét.

* Áp dụng khoản 2 Điều 47 của BLHS:

Trả lại anh Trần Văn H (tên khác Trần Văn H) 2.000.000đồng tiền còn lại thu giữ của bị cáo Ngô Công T.

Trả lại bị cáo Ngô Công T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Remid màu xanh, số imei 1: 868117055859006, số imei 2: 868117055850914 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu honda wave, màu xanh- đen- bạc, biển kiểm soát 98B3-694.48, 01 giấy đăng ký xe mô tô số 208795, 01 giấy chứng minh thư nhân dân số 122310709; 01 giấy phép lái xe hạng A1 thẻ số 240185021007 , 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô xe máy số AA 20/2458598; 01 thẻ sinh viên 2018604361 đều mang tên Nguyễn Anh T; 01 chiếc cặp màu đen bên trong đựng 01 chiếc máy tính Laptop màu trắng, bạc nhãn hiệu HP. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác định đây là tài sản của Nguyễn Anh T nên ngày 06/01/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Yên đã trả lại những tài sản, giấy tờ trên cho Nguyễn Anh T là đúng. Đến nay anh T không có yêu cầu đề nghị gì về việc bồi thường thiệt hại nên không đặt ra xem xét.

Đối với anh Trần Văn H khi mua xe mô tô của T1 không biết là tài sản do T1 phạm tội mà có nên anh Hoàng không vi phạm pháp luật.

Đối với anh Nguyễn Văn L khi nhận sửa chữa máy tính laptop do T1 mang đến, anh Lâm không biết đây là tài sản do T1 phạm tội mà có nên không vi phạm pháp luật. Đến nay, anh Lâm không có yêu cầu đề nghị gì về việc bồi thường.

Đối với Lê Đức T2 nhờ T1 đến đón nhưng anh T2 không biết và không được T1 nói cho biết việc T1 chiếm đoạt tài sản của anh T nên anh T2 không vi phạm pháp luật.

Đối với anh Nguyễn Hữu V khi mua xe biển kiểm soát 98D1-339.05 anh Vũ không biết đây là tài sản do T1 phạm tội mà có nên anh Vũ không vi phạm pháp luật, đến nay anh Vũ không có yêu cầu gì về việc bồi thường thiệt hại.

Bị cáo Ngô Công T phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Khoản 01 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm g khoản 01 Điều 52; Điều 91; khoản 01, Điều 101; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Công T 09 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/01/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 2 Điều 47; Điều 48 của BLHS; Điều 357; khoản 2 Điều 468, Điều 586; Điều 589 Bộ Luật Dân sự.

Buộc bị cáo Ngô Công T do ông Ngô Quang T, bà Nguyễn Thị M đại diện tiếp tục phải trả lại 10.000.000 đồng cho anh Trần Văn H (tên khác Trần Văn H).

Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo Ngô Công T, ông Ngô Quang T, bà Nguyễn Thị M (bà Mơ do ông Trung đại diện theo ủy quyền) và bị hại Vũ Minh T về việc bị cáo Ngô Công T do ông Ngô Quang T, bà Nguyễn Thị M đại diện phải bồi thường số tiền 11.000.000 đồng cho anh Vũ Minh T.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ Luật dân sự 2015.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 47 của BLHS:

Trả lại anh Trần Văn H 2.000.000 đồng tiền còn lại thu giữ của bị cáo Ngô Công T.

Trả lại bị cáo Ngô Công T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Remid màu xanh, số imei 1: 868117055859006, số imei 2: 868117055850914 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

4. Áp dụng khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Ngô Công T phải chịu 200.000 đồng án phí HSST và 1.050.000 đồng án phí DSST.

Bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo (có mặt) có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bào chữa cho bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị cáo, người có quyền, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt (hoặc niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận

- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Công an huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu Hs, Vp.

Nguyễn Ánh Dương